

Phụ lục III

THỰC TRẠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN
HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN NĂM 2025 (TRƯỚC KHI SẮP XẾP)

(Đính kèm Tờ trình số: /TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Số TT	Tên ĐVHC	Giao biên chế cán bộ, công chức năm 2025	Biên chế có mặt tính đến tháng 6/2025	Biên chế được giao nhưng chưa sử dụng tính đến tháng 6/2025	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
	TỔNG CỘNG	2,237	2,054	183	
I	Thành phố Cần Thơ	726	655	71	
1	Quận Ninh Kiều	106	90	16	
2	Quận Bình Thủy	81	69	12	
3	Quận Cái Răng	82	75	7	
4	Quận Ô Môn	78	72	6	
5	Quận Thốt Nốt	79	72	7	
6	Huyện Cờ Đỏ	74	70	4	
7	Huyện Thới Lai	76	71	5	
8	Huyện Phong Điền	74	70	4	
9	Huyện Vĩnh Thạnh	76	66	10	
II	Tỉnh Sóc Trăng	903	811	92	
1	Thành phố Sóc Trăng	90	86	4	
2	Huyện Cù Lao Dung	81	71	10	
3	Huyện Châu Thành	81	77	4	
4	Huyện Kế Sách	81	69	12	
5	Huyện Long Phú	80	70	10	
6	Huyện Mỹ Tú	82	72	10	
7	Huyện Mỹ Xuyên	81	65	16	
8	Huyện Thạnh Trị	81	77	4	
9	Huyện Trần Đề	81	68	13	
10	Thị xã Ngã Năm	81	74	7	
11	Thị xã Vĩnh Châu	84	82	2	
III	Tỉnh Hậu Giang	608	588	20	
1	Thành phố Vị Thanh	87	84	3	
2	Thành phố Ngã Bảy	76	76	0	
3	Thị xã Long Mỹ	65	63	2	
4	Huyện Long Mỹ	63	59	4	
5	Huyện Vị Thủy	75	74	1	
6	Huyện Phụng Hiệp	84	84	0	
7	Huyện Châu Thành	80	73	7	
8	Huyện Châu Thành A	78	75	3	